

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST

Ngày: 19-4-2023

V/v: “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Toan

2. Ông Lương Văn Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 413/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-DS ngày 16- 3- 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-DS ngày 31-3-2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần A (ACB).

Trụ sở: Số 442 đường N, phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P-Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chánh T-Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ ACB (Văn bản ủy quyền số 24-02-2023); địa chỉ: Số 38-40 đường T (nối dài), phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông T có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Bùi Thị Mỹ T

Địa chỉ: Tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

ACB cấp tín dụng cho bà Bùi Thị Mỹ T theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 06-8-2019, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB và các văn bản khác của bà Bùi Thị Mỹ T ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng, cụ thể:

-Số thẻ tín dụng: 479139*****0874;

-Ngày cấp: 07-10-2019;

-Loại thẻ: Visa Gold EMV;

-Hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng;

-Hiệu lực thẻ: Tháng 10-2022;

-Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB-Là một phần không tách rời của Giấy đề nghị cấp tín dụng.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. Căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, thì:

-Ngày 10-6-2021, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của bà T.

-Ngày 12-6-2021, ACB ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng nêu trên.

Tính đến ngày 21-10-2022, bà Bùi Thị Mỹ T còn nợ ACB các khoản sau:

-Vốn gốc: 54.931.634 đồng;

-Lãi quá hạn: 28.655.747 đồng;

Tổng cộng: 83.587.381 đồng.

ACB khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Bùi Thị Mỹ T phải thanh toán cho ACB tổng số tiền còn nợ thiếu tính đến ngày 21-10-2022 là 83.587.381 đồng, trong đó gồm: Vốn gốc 54.931.634 đồng, lãi quá hạn 28.655.747 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 22-10-2022 cho đến khi bà T trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Bùi Thị Mỹ T phải thanh toán cho ACB tổng số tiền còn nợ thiếu tính đến ngày 19-4-2023 là 93.944.876 đồng, trong đó gồm: Vốn gốc 54.931.634 đồng, lãi quá hạn 39.013.245 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20-4-2023 cho đến khi bà T trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn bà Bùi Thị Mỹ T. Tuy nhiên, bà T không đến Tòa án để cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy, bà T không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có địa chỉ tại tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn bà Bùi Thị Mỹ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 06-8-2019 của bà Bùi Thị Mỹ T ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng thì ngày 07-10-2019, ACB đã cấp tín dụng cho bà T loại thẻ Visa Gold EMV, hạn mức thẻ là 50.000.000 đồng, hiệu lực thẻ tháng 10-2022 và lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí theo bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB (một phần không tách rời của Giấy đề nghị cấp tín dụng).

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng thì bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. Do đó, ACB yêu cầu bà T phải thanh toán cho ACB tổng số tiền còn nợ thiếu tính đến ngày 19-4-2023 là 93.944.876 đồng, trong đó gồm: Vốn gốc 54.931.634 đồng, lãi quá

hạn 39.013.245 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20-4-2023 cho đến khi bà T trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Bà Bùi Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức thu 5% giá trị tài sản có tranh chấp. Hoàn trả lại cho ACB tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
Căn cứ các Điều 274, 275, 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Buộc bà Bùi Thị Mỹ T phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền còn nợ thiếu tính đến ngày 19-4-2023 là 93.944.876 đồng, trong đó gồm: Vốn gốc 54.931.634 đồng, lãi quá hạn 39.013.245 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20-4-2023 cho đến khi bà T trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Bùi Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.697.244 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.089.685 đồng theo biên lai thu tiền số 0002911 ngày 12-12-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Rmah HThuyên